

Bản án số: 532/2018/HS-PT
Ngày: 22-11-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Uyên Thy

Các Thẩm phán:

1. Ông Phan Thanh Nguyễn;
2. Ông Nguyễn Minh Hiếu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Thùy Trang – Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thanh Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 493/2018/TLPT-HS ngày 01/11/2018, đối với bị cáo Tô Phương T do có kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi đối với bản án hình sự số 159/2018/HSST ngày 26/9/2018 của Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo bị kháng nghị:

Tô Phương T, sinh ngày: 20/11/1998, tại Thành phố H; Giới tính: Nam; Hộ khẩu thường trú: ấp 2, xã A, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 6/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Con ông Tô Văn Thu (1966) và bà Võ Thị Loan (1973); Chưa có vợ con; Tiền án: không;

Tiền sự: Ngày 07/02/2018 bị Công an xã A1, huyện B ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản”;

Bị bắt tạm giam từ ngày 18/7/2018 đến ngày 26/9/2018 được trả tự do ngay tại phiên tòa sơ thẩm.

Bị cáo tại ngoại (có mặt).

Trong vụ án còn có bị cáo Trương Văn Oanh không có kháng cáo và không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 01 giờ 15 phút ngày 02/02/2018, Trương Văn O rủ Tô Phương T đi trộm cắp tài sản đem bán lấy tiền tiêu xài thì T đồng ý. Trương Văn O điều khiển xe máy Exciter biển số 59Y2-897.51 chở Tô Phương T đi đến ấp Đồn, xã A2, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh phát hiện trước sân nhà của ông Nguyễn Xuân L có để bàn ghế inox không người trông giữ. Thấy vậy, O dừng xe lại, T giữ xe và cảnh giới, Oanh vào lấy 13 cái ghế inox đem để lên xe và chở T đến đồng ruộng thuộc ấp Gia Bẹ, xã A2, huyện B cất giấu. Sau đó, O cùng T quay lại nhà ông L lấy tiếp 02 cái bàn, 02 chân bàn inox đem đến chỗ đồng ruộng trên cất giữ tiếp. Tiếp theo, O và T quay lại nhà ông L lấy 17 cái ghế inox và 01 bếp ga mini. T chở O định mang tài sản về nhà O cất giấu. Khi chạy xe đến trước cổng Trường mầm non thuộc ấp Xóm Mới bị dân quân và người dân chặn T lại kiểm tra bắt giữ cùng tang vật, O chạy thoát. Sau đó, O đến Công an huyện Củ Chi đầu thú.

Theo Kết luận định giá tài sản số 19/KL-HĐĐGTS ngày 07/02/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Củ Chi kết luận:

- 30 ghế ngồi inox bị chiếm đoạt (thu hồi lại được 17 ghế, 13 ghế chưa thu hồi được), trị giá 1.350.000 đồng;

- 01 bếp ga mini hiệu Manilux (đã thu hồi được), trị giá 80.000 đồng.

- 02 bộ bàn tròn (chưa thu hồi được), trị giá 700.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt là 2.130.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 159/2018/HSST ngày 26/9/2018 và Thông báo sửa chữa, bổ sung bản án số 23/2018/TB-TA ngày 25/10/2018, Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh đã tuyên phạt bị cáo Tô Phương T như sau:

Tuyên bố bị cáo Tô Phương T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 328 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015:

Xử phạt bị cáo Tô Phương T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 03 (ba) năm. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo Tô Phương T nếu bị cáo không phạm một tội khác. Giao bị cáo Tô Phương T cho chính quyền xã A, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh quản lý, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Ngoài ra, bản án còn tuyên phạt bị cáo Trương Văn O 02 năm tù, tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 09/10/2018, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi có Quyết định kháng nghị số 07/QĐ-VKSTĐ với nội dung không áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và không cho bị cáo Tô Phương T được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Tô Phương T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xin được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi, sửa bản án sơ thẩm, không áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Tô Phương T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quyết định kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi làm trong thời hạn luật định là hợp lệ nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án cấp phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa, căn cứ vào lời khai nhận tội và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có cơ sở xác định: Vào ngày 02/02/2018, tại ấp Đồn, xã A2, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh, bị cáo Tô Phương T cùng bị cáo Trương Văn Oã đã có hành vi trộm cắp 30 chiếc ghế inox trị giá 1.350.000 đồng, 02 bàn inox trị giá 700.000 đồng và 01 bếp ga mini hiệu Manilux trị giá 80.000 đồng của ông Nguyễn Xuân L, với tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 2.130.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” thuộc trường hợp “*trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng*” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Tòa án nhân dân huyện Củ Chi tuyên phạt bị cáo theo tội danh và điều luật trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về nội dung kháng nghị: Ngày 02/02/2018, bị cáo Tô Phương T thực hiện hành vi trộm cắp tài sản trong vụ án này. Ngày 07/02/2018 Công an xã A1, huyện B có Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với bị cáo Tô Phương T về hành vi “Trộm cắp tài sản”. Hội đồng xét xử nhận thấy trong vụ án này, bị cáo Tô Phương T phạm tội với vai trò đồng phạm giản đơn, ngoài ra bị cáo T có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo và gia đình đã tự nguyện bồi thường thiệt hại; phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, gia đình bị cáo có công với Cách mạng... như vậy, xét về tính chất tiền sự của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy không nhất thiết phải bắt bị cáo phải chấp hành hình phạt tù, nên Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[4] Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015.

Không chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Tuyên bố bị cáo Tô Phương T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015:

Xử phạt bị cáo Tô Phương T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 03 (ba) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Tô Phương T cho Ủy ban nhân dân xã A, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự 2010.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Bị cáo Tô Phương T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

(Đã giải thích chế định án treo cho bị cáo).

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- | | |
|--------------------------------|-----|
| - TANDTC; | (1) |
| - TAND Cấp Cao tại Tp.HCM; | (1) |
| - VKSND Cấp cao tại Tp.HCM; | (2) |
| - VKSND TP.HCM; | (2) |
| - VKSND huyện Củ Chi; | (1) |
| - P.PC53 – CATP; | (1) |
| - Bị cáo; | (1) |
| - THA huyện Củ Chi; | (1) |
| - TAND huyện Củ Chi; | (1) |
| - Công an huyện Củ Chi; | (1) |
| - UBND nơi bị cáo cư trú; | (1) |
| - Sở Tư pháp; | (1) |
| - Lưu Tòa Hình sự, hồ sơ (20). | (5) |

Phạm Uyên Thy